

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THÁI THỤY  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2021/HS-ST

Ngày 03 - 11 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Hồng Thiêm và bà Tô Thị Liễu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Cao Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2021/TLST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 95/2021/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Trung C; sinh ngày 13/9/1988; tại Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn V, xã H, huyện T, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Vũ Trung V; sinh năm 1961; con bà Đào Thị Đ sinh năm 1962; có vợ Tạ Thị T1 sinh năm 1995 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án: Ngày 11/9/2019, bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 14/7/2020; chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không; nhân thân: Tháng 3/2007 tham gia nghĩa vụ quân sự, đóng quân tại đơn vị Trung Đoàn 242, Quân khu 3, tại Cô Tô, Quảng Ninh. Đến tháng 8/2008 hoàn thành nghĩa vụ về địa phương. Ngày 15/11/2013 bị Công an huyện Thái Thụy xử lý hành chính phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 28/11/2013; C đã nộp đủ số tiền phạt vi phạm hành chính. Ngày 07/01/2015 bị Công an huyện Đông Hưng xử lý hành chính phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Cùng ngày C đã nộp đủ số tiền phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ

ngày 02/8/2021 đến ngày 11/8/2021 bị chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. ( Bị cáo có mặt).

\* *Người bị hại:* Anh Nguyễn Công T2 sinh năm 1970 và chị Trương Thị H1 sinh năm 1974; đều trú tại thôn K, xã D, huyện T, tỉnh B.

Anh T2 ủy quyền cho chị H1 tham gia tố tụng ( Chị H Có mặt).

\* *Người làm chứng:*

1. Anh Tạ Văn H2 sinh năm 1991, trú tại: Thôn B, xã C, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt).

2. Ông Vũ Trung V sinh năm 1961, trú tại: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh B. ( vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22/7/2021, Vũ Trung C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 30F1-8276 đi chơi. Khi đi đến khu vực nhà anh Nguyễn Công T1 và chị Trương Thị H2 quan sát thấy cửa chính khóa ngoài, cửa lách nhà anh T1 chị H2 không khóa, không có người trông coi, C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C dựng xe mô tô trước cửa nhà, phát hiện nhà có camera C trèo lên tường, tay trái bám hàng rào sắt tay phải tháo chiếc Camera rút dây nối rồi bỏ camera vào cốp xe rồi đi theo lối cửa lách không khóa vào nhà không thấy chủ nhà bên trong vào nhà theo lối xuống tầng hầm, C trộm cắp 01 chiếc máy giặt cửa trên nhãn hiệu Panasonic loại 7.0 kg màu xám; 01 tivi màn hình cong, nhãn hiệu Samsung màu đen 49 inch, tiếp tục đi lên tầng 1 lấy 01 bộ model phát wifi Viettel và 01 cục nguồn điện cấp cho wifi; 01 chai rượu nhãn hiệu Chivas 18; 01 micro cầm tay kèm loa nhãn hiệu SDRD màu vàng; 01 (một) loa bluetooth màu đen, nhãn hiệu Portable Wireless Karaoke PA Speaker loại YS-A25. Sau đó, C lần lượt chở chiếc ti vi đến gửi tại nhà anh Tạ Văn H2; 01 chiếc máy giặt, C mang về nhà cất giấu; còn 01 chiếc nồi chiên không dầu nhãn hiệu MUTOSI, màu đen, loại 6 lít; 01 chiếc quạt cây, 01 chai rượu chivas 18, 01 chiếc đồng hồ màu vàng (đã cũ, hỏng) C mang đến gửi tại nhà trọ của chị T3 ở thôn B, xã X, huyện T, tỉnh B. Riêng 01 chiếc model phát sóng wifi Viettel, 01 chiếc nguồn cấp điện cho model phát sóng wifi trên đường đi C sợ bị phát hiện nên đã vứt xuống sông ở địa phận xã Thái Nguyên, chiếc đồng hồ đã hỏng nên C vứt xuống ao trước cửa nhà trọ của chị T3. Ngày hôm sau, C quay lại nhà chị Trang lấy 01 chai rượu chivas 18 mang cho người tên L ở xã Thụy Hải; 01 chiếc quạt, 01 nồi chiên không dầu và 01 chiếc micro kèm loa C mang về nhà để sử dụng. Đến chiều ngày 02/8/2021 hành vi phạm tội của C bị phát hiện nên C đến Công an huyện Thái Thụy đầu thú.

Bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-ĐG ngày 09/08/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thái Thụy kết luận: 01 chiếc máy giặt nhãn hiệu Panasonic màu nâu, loại 7.0 kg cũ, đã qua sử dụng trị giá 375.000 đồng; 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung, màn hình cong, màu đen, loại 49 inch cũ, đã qua sử dụng trị giá 7.500.000 đồng; 01 chiếc camera giám sát nhãn hiệu dahua, loại ngoài trời cũ, đã qua sử dụng trị giá 825.000 đồng; 01 chiếc quạt cây nhãn hiệu

Vinawind, màu xám, Model QĐ400-MS cũ, đã qua sử dụng trị giá 310.000 đồng; 01 chiếc micro cầm tay kèm loa nhãn hiệu SDRD, màu vàng cũ, đã qua sử dụng trị giá 110.000 đồng; 01 chiếc nồi chiên không dầu nhãn hiệu MUTOSI, màu đen, loại 6 lít cũ, đã qua sử dụng trị giá 1.425.000 đồng; 01 chiếc model phát sóng wifi, màu trắng, của nhà cung cấp Viettel cũ, đã qua sử dụng trị giá 205.000 đồng; 01 chiếc nguồn cấp điện cho model phát sóng wifi cũ, đã qua sử dụng trị giá 65.000 đồng; 01 chai rượu nhãn hiệu Chivas 18, chưa sử dụng trị giá 1.475.000 đồng; 01 loa bluetooth màu đen, nhãn hiệu Portable Wireless Karaoke PA Speaker loại YS-A25 cũ, đã qua sử dụng trị giá 550.000 đồng. Tổng thiệt hại tài sản tại thời điểm bị xâm hại 12.840.000 đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Trung C không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình nêu trên.

Bản cáo trạng số: 97/CT-VKSTTTTB ngày 13 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Trung C về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Trung C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Vũ Trung C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Trung C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

\* Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Trung C từ 1 năm 3 tháng tù đến 1 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02 tháng 8 năm 2021.

Bị cáo không có công việc ổn định và thu nhập do đó không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

\* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại tài sản bị cáo đã trộm cắp không thu hồi được cho bị hại số tiền 3.120.000 đồng.

\* Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến và tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các

hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Bị cáo Vũ Trung C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do lười lao động muốn có tài sản sử dụng cá nhân nên vào Khoảng 09 giờ ngày 22/7/2021, Vũ Trung C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đỏ đen BKS 30F1-8276 một mình đến nhà anh T1, chị H2 lợi dụng nhà không có ai trông coi, cửa lách không khóa C đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc máy giặt; 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung, màn hình cong, màu đen, loại 49 inch cũ; 01 chiếc camera giám sát; 01 chiếc quạt cây; 01 chiếc micro cầm tay kèm loa; 01 chiếc nồi chiên không dầu; 01 chiếc model phát sóng wifi, màu trắng; 01 chiếc nguồn cấp điện cho model phát sóng wifi cũ; 01 chai rượu nhãn hiệu Chivas 18; 01 loa bluetooth màu đen mang về nhà cất giấu sử dụng. Tổng thiệt hại tài sản tại thời điểm hội đồng định giá là 12.840.000 đồng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Trung C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như đơn trình báo, biên bản ghi lời khai của người bị hại anh Nguyễn Công T1 và chị Trương Thị H2; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập ngày 02/8/2021; biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập ngày 03/8/2021; bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-ĐG ngày 09/08/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thái Thụy; lời khai của người làm chứng anh Tạ Văn H2; ông Vũ Trung V cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự thì:

*“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Trung C có đủ các yếu tố cấu thành tội *“Trộm cắp tài sản”* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Trung C đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an. Mặc dù nhận thức được hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác là trái quy định của pháp luật song do lười lao động, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản nên cần xử phạt bị cáo Vũ Trung C một mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai

báo, bị cáo đầu thú, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 1 tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo là người có nhân thân xấu đã 2 lần bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[4] Về hình phạt bổ sung khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy bị cáo Vũ Trung C không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này Đối với anh Tạ Văn H2 là người cho bị cáo C gửi lại chiếc ti vi là tài sản trộm cắp, qua điều tra xác định anh H2 không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của C nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh H2.

[5.1] Đối với người phụ nữ tên là T, quê ở Hải Phòng thuê trọ tại nhà ông Đặng Văn D và người đàn ông tên L ở xã Thụy Hải. Theo C khai chị T3 và anh L không biết và không liên quan gì đến hành vi trộm cắp của C và xác minh tại địa phương chị T3 không còn thuê trọ và không xác định được địa chỉ cụ thể của chị T3, anh L nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra không thu hồi được tài sản gồm: 01 chiếc camera giám sát nhãn hiệu dahua, loại ngoài trời cũ, đã qua sử dụng trị giá 825.000 đồng; 01 chiếc model phát sóng wifi, màu trắng, của nhà cung cấp Viettel cũ, đã qua sử dụng trị giá 205.000 đồng; 01 chiếc nguồn cấp điện cho model phát sóng wifi cũ, đã qua sử dụng trị giá 65.000 đồng; 01 chai rượu nhãn hiệu Chivas 18 cũ, chưa sử dụng trị giá 1.475.000 đồng; 01 loa bluetooth màu đen, nhãn hiệu Portable Wireless Karaoke PA Speaker loại YS-A25 cũ, đã qua sử dụng trị giá 550.000 đồng, nên bị hại anh Nguyễn Công T2 và chị Trương Thị H1 yêu cầu Vũ Trung C phải bồi thường số tiền 3.120.000 đồng cần chấp nhận.

[7.1] Cơ quan điều tra thu giữ của Vũ Trung C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đỏ đen, gắn BKS 30F1-8276; C khai K là K bạn của Cảnh ở Hà nội cho C nhưng không biết địa chỉ của K do chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe nên đã tách ra khỏi vụ án và tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình, dân sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự; các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Trung C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo Vũ Trung C 1 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02 tháng 8 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Vũ Trung C phải bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Công T2 và chị Trương Thị H1; đều trú tại thôn K, xã D, huyện T, tỉnh B số tiền 3.120.000 đồng.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.*

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Trung C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 03/11/2021.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Việt Hưng**